

Số: 29/2026/QĐST-HNGĐ

Ninh Bình, ngày 17 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 42/2026/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị D H, sinh năm 1982; nơi cư trú: tổ dân phố 4b, phường Tr S, tỉnh N B.

- Bị đơn: anh Vũ Minh T, sinh năm 1982; nơi cư trú: tổ dân phố 17, phường Tr S, tỉnh N B.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị D H và anh Vũ Minh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc nuôi con chung: sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị D H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 02 con chung là cháu Vũ Nguyễn Minh Ng, sinh ngày 22/5/2008 và cháu Vũ Nguyễn Minh Th, sinh ngày 22/12/2012.

2.2. Việc cấp dưỡng nuôi con: chị Nguyễn Thị D H và anh Vũ M T không yêu cầu Toà án giải quyết.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Cha mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về chia tài sản: chị Nguyễn Thị D H và anh Vũ Minh T không có tài sản chung.

2.4. Về án phí Dân sự sơ thẩm: chị Nguyễn Thị D H phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai số 0001292 ngày 19 tháng 3 năm 2026, của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình, hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị D H số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án Dân sự

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 2-Ninh Bình;
- UBND phường Trung Sơn T. Ninh Bình;
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**THẨM PHÁN**

**ĐÃ KÝ**

**Phan Ngọc Hà**